

Số: /QĐ-UBND

Chơn Thành, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn phường Chơn Thành (đợt 13 - lần 01)

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHƠN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 2617/QHPTTND-PPTTND ngày 16/12/2024 của Cục quy hoạch phát triển tài nguyên đất về việc hướng dẫn vướng mắc khi thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 13/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/QĐ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc ban hành Quy định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1931/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt dự án: Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Chơn Thành; Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Chơn Thành;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc ban hành quy chế phối hợp thực hiện chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Công văn số 1757/UBND-KTNS ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc thực hiện trình tự, công tác phối hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 3690/UBND - KTN ngày 12/03/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố) về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 569/UBND-KT ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc khẩn trương thực hiện các nội dung liên quan đến 02 dự án cao tốc trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc phê duyệt dự án tái định cư dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước và dự án xây dựng đường cao tốc phía tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành - Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc phê duyệt mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường Chơn Thành về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh phường Chơn Thành (đợt 13);

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc phê duyệt Phương án bố trí tái định cư dự án xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND phường Chơn Thành về việc phê duyệt một số chính sách hỗ trợ đối với dự án Xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 1788/UBND-KTN ngày 30/12/2024 của UBND thị xã Chơn Thành về việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng dự án Xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 414/P.NNMT ngày 25/4/2025 của Phòng Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo kết quả xác định giá đất cụ thể để làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua tỉnh Bình Phước;

Trên cơ sở Công văn số 132/TTPTQĐ.CNCT ngày 27/05/2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành về việc thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành (đợt 13 - lần 01);

Xét kiến nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 1490/TTr-PKTHĐT ngày 07/6/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đã được UBND phường Chơn Thành phê duyệt tại Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, cụ thể:

1. Điều chỉnh khoản 4 Mục IV Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn

Thành phê duyệt kèm theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, điều chỉnh từ:

“- Hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú tại phường Chơn Thành: 05 hộ gia đình, cá nhân gồm 05 thửa đất, trong đó:

+ Số hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 05 hộ gia đình, cá nhân gồm 05 thửa đất (Theo Biên bản xét duyệt của phường Minh Thành (cũ) ngày 08/5/2025, 21/5/2025, 26/5/2025; Giấy xác nhận hộ gia đình cá nhân được hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm số 136; 464/GXN-UBND ngày 22/9/2025 của UBND phường Chơn Thành).

- Hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú ngoài địa bàn phường Chơn Thành: 09 hộ gia đình, cá nhân gồm 09 thửa đất, trong đó:

+ Số hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 04 hộ gia đình, cá nhân gồm 04 thửa đất (Theo Biên bản họp xét duyệt ngày 15/4/2025; 23/4/2025; 08/5/2025 của UBND phường Minh Thành (cũ); Công văn số 330/CV-CAPTSN ngày 18/12/2025 của Công an phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh; Giấy xác nhận ngày 18/12/2025 của Công an xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên; Công văn số 1205/UBND-VX ngày 22/10/2025 của UBND phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 307/CATL ngày 23/12/2025 của Công an xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa).

+ Số hộ gia đình, cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 05 hộ gia đình, cá nhân gồm 05 thửa đất.

* Số hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ: 09 hộ gia đình, cá nhân gồm 09 thửa đất.”.

Nay điều chỉnh thành:

“- Hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú tại phường Chơn Thành: 05 hộ gia đình, cá nhân gồm 05 thửa đất, trong đó:

+ Số hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 05 hộ gia đình, cá nhân gồm 05 thửa đất (Theo Biên bản xét duyệt của phường Minh Thành (cũ) ngày 08/5/2025, 21/5/2025, 26/5/2025; Giấy xác nhận hộ gia đình cá nhân được hỗ trợ ổn định đời sống, hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm số 136; 464/GXN-UBND ngày 22/9/2025 của UBND phường Chơn Thành).

- Hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú ngoài địa bàn phường Chơn Thành: 09 hộ gia đình, cá nhân gồm 09 thửa đất, trong đó:

+ Số hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 07 hộ gia đình, cá nhân gồm 07 thửa đất (Theo Biên bản họp xét duyệt ngày 15/4/2025; 23/4/2025; 08/5/2025 của UBND phường Minh Thành (cũ); Công văn số 330/CV-CAPTSN ngày 18/12/2025 của Công an phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh; Giấy xác nhận ngày 18/12/2025 của Công an xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên; Công văn số 1205/UBND-VX ngày 22/10/2025 của UBND phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 307/CATL ngày

23/12/2025 của Công an xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Giấy xác nhận nhân khẩu số 69 ngày 23/01/2026 của Công an phường Tam Hiệp; Công văn số 1567/UBND-VX ngày 17/11/2025 của UBND phường Bến Cát, thành phố Hồ Chí Minh; Giấy xác nhận nhân khẩu ngày 02/12/2025 của Công an phường Tam Phước).

+ Số hộ gia đình, cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 02 hộ gia đình, cá nhân gồm 02 thửa đất.

* Số hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ: 12 hộ gia đình, cá nhân gồm 12 thửa đất.”.

2. Điều chỉnh Mục V Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành phê duyệt kèm theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, điều chỉnh từ:

“Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác Bồi thường, hỗ trợ và lập hồ sơ dự án theo chính sách quy định của Nhà nước là 16.037.963.982 đồng, trong đó:

a) Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 15.495.617.374 đồng, Trong đó:

- Bồi thường về đất:	6.018.709.400 đồng.
- Bồi thường về nhà, công trình:	1.279.284.183 đồng.
- Bồi thường cây trồng:	381.365.091 đồng.
- Hỗ trợ đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm:	7.073.348.700 đồng.
- Hỗ trợ ổn định đời sống:	29.160.000 đồng.
- Hỗ trợ tuyến đường giao thông chính:	561.750.000 đồng.
- Khen thưởng:	152.000.000 đồng.
b) Chi phí phục vụ công tác BTHT (3,5%):	542.346.608 đồng.”.

Nay điều chỉnh thành:

“Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác Bồi thường, hỗ trợ và lập hồ sơ dự án theo chính sách quy định của Nhà nước là 17.317.552.284 đồng, trong đó:

a) Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 16.731.934.574 đồng, Trong đó:

- Bồi thường về đất:	6.018.709.400 đồng.
- Bồi thường về nhà, công trình:	1.279.284.183 đồng.
- Bồi thường cây trồng:	381.365.091 đồng.
- Hỗ trợ đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm:	8.309.665.900 đồng.
- Hỗ trợ ổn định đời sống:	29.160.000 đồng.
- Hỗ trợ tuyến đường giao thông chính:	561.750.000 đồng.
- Khen thưởng:	152.000.000 đồng.
b) Chi phí phục vụ công tác BTHT (3,5%):	585.617.710 đồng.”.

3. Điều chỉnh Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết của từng người có đất thu hồi dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành phê duyệt kèm theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, cụ thể như sau:

a) Tại số thứ tự 02 của Ông Lưu Công Định và bà Vương Thị Lan Anh:

- Cột “Địa chỉ chủ sử dụng” điều chỉnh **từ:** *“khu phố Minh Thành 1, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai”* **thành** *“khu phố Minh Thành 1, phường Chơn Thành, thành phố Đồng Nai”*.

- Cột “Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm” điều chỉnh **từ:** *“0 đồng”* **thành** *“821.968.000 đồng”*.

- Cột tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo chính sách nhà nước quy định điều chỉnh **từ:** *“462.772.728 đồng”* **thành** *“1.284.740.728 đồng”*.

b) Tại số thứ tự 10 của Ông Hoàng Văn Thơ:

- Cột “Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm” điều chỉnh **từ:** *“0 đồng”* **thành** *“360.649.200 đồng”*.

- Cột tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo chính sách nhà nước quy định điều chỉnh **từ:** *“182.065.997 đồng”* **thành** *“542.715.197 đồng”*.

c) Tại số thứ tự 12 của Ông Nguyễn Xuân Trường:

- Cột “Địa chỉ chủ sử dụng” điều chỉnh **từ:** *“phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai”* **thành** *“phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai”*.

- Cột “Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm” điều chỉnh **từ:** *“0 đồng”* **thành** *“53.700.000 đồng”*.

- Cột tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo chính sách nhà nước quy định điều chỉnh **từ:** *“96.850.000 đồng”* **thành** *“150.550.000 đồng”*.

d) Tại dòng Tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ:

- Cột “Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm” điều chỉnh **từ:** *“7.073.348.700 đồng”* **thành** *“8.309.665.900 đồng”*.

- Cột tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo chính sách nhà nước quy định điều chỉnh **từ:** *“15.495.617.374 đồng”* **thành** *“16.731.934.574 đồng”*.

Lý do: Bổ sung Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm do đã có văn bản xác nhận của địa phương nơi thường trú (Giấy xác nhận nhân khẩu số 69 ngày 23/01/2026 của Công an phường Tam Hiệp; Công văn số 1567/UBND-VX ngày 17/11/2025 của UBND phường Bến Cát, thành phố Hồ Chí Minh; Giấy xác nhận nhân khẩu ngày 02/12/2025 của Công an phường Tam Phước).

(Kèm theo bảng tổng hợp điều chỉnh các phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của từng người có đất thu hồi dự án: Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn phường Chơn Thành (Chơn Thành - Đợt 13 - lần 01)).

Điều 2. Ngoài nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung khác thực hiện theo Phương án phê duyệt kèm theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường Chơn Thành.

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành, Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố) phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố) và các cơ quan có liên quan chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Trang thông tin điện tử của UBND phường.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Lãnh đạo Văn phòng, CV: KT, CNTT;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, CV: Nhân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tài